

Số: 01/2022/QĐ-HGT

Đại Từ, ngày 10 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HOÀ GIẢI THÀNH TẠI TOÀ ÁN

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI TỪ, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thẩm phán ra quyết định: Nguyễn Duy Khánh

Ra quyết định công nhận sự thỏa thuận giữa các bên:

Người khởi kiện: Anh Lưu Sỹ D, sinh năm 1976

Địa chỉ: Xóm D, xã Văn Yên, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Người bị kiện: Chị Bé Thị Bích H, sinh năm 1983

Địa chỉ: Xóm D, xã Văn Yên, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG HOÀ GIẢI

Về quan hệ hôn nhân: Anh Lưu Sỹ D và chị Bé Thị Bích H cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Toà án công nhận thuận tình ly hôn. Về con chung: Hai bên thỏa thuận chị H trực tiếp nuôi cả hai con chung là Lưu Sỹ D, sinh ngày 07/3/2010 và Lưu Thị Phương D, sinh ngày 02/9/2018. Anh D tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung 2.500.000đ/ tháng cho mỗi con chung đến khi con trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Anh D được quyền đi lại thăm nom con chung. Về tài sản chung, nợ chung, tài sản cho vay: Hai bên xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét thấy: Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 23 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với Nhà nước hoặc cơ quan, tổ chức, cá nhân khác;

Căn cứ vào Điều 33, 34, 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 23 tháng 12 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lưu Sỹ D và chị Bé Thị Bích H.

- **Về con chung:** Chị H trực tiếp nuôi cả hai con chung là Lưu Sỹ D, sinh ngày 07/3/2010 và Lưu Thị Phương D, sinh ngày 02/9/2018 đến khi con trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh D được quyền đi lại thăm nom con chung.

Về việc cấp dưỡng nuôi con chung: Anh D tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung 2.500.000đ/ tháng cho mỗi con chung đến khi con trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- **Về tài sản chung, nợ chung, tài sản cho vay:** Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi gửi:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Đại Từ;
- Chi cục THADS huyện Đại Từ;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- UBND cấp xã;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

NGUYỄN DUY KHÁNH

